

Đồng Hới, ngày 04 tháng 10 năm 2019

Số: 15/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1957; nơi ĐKKH và cư trú: Thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Ông Lê D - Luật sư, Văn phòng luật sư N, Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm 1976; nơi ĐKKH và cư trú: Thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Duy H2, sinh năm 1978; nơi ĐKKH và cư trú: Thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1983; nơi ĐKKH và cư trú: Thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

3. Anh Nguyễn Duy G, sinh năm 1987; nơi ĐKKH và cư trú: Thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Bà Nguyễn Thị P, các anh Nguyễn Duy H1, Nguyễn Duy H2, Nguyễn Duy T và Nguyễn Duy G là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Song N cùng thống nhất thỏa thuận: Giao toàn bộ di sản thừa kế của ông Nguyễn Song N chết để lại là $\frac{1}{2}$ giá trị quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên thửa đất số 208, tờ bản đồ số 1 tại thôn M, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình cho bà Nguyễn Thị P được quyền sử dụng và sở hữu.

[2.2] Bà Nguyễn Thị P được quyền sử dụng toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thửa đất số 208, tờ bản đồ số 1 tại thôn M, xã B, thành phố Đ, có diện tích 250 m² (200 m² đất ở và 50 m² đất vườn) đã được UBND thị xã Đ (nay là UBND thành phố Đ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành C 235676, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04850/QSĐĐ/185/QĐ-UB ngày 17/8/1993 mang tên ông Nguyễn Song N.

Bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký biến động đất đai, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí. Bà Nguyễn Thị P là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí và được chấp nhận miễn toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Sơn